



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300424088 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố cấp, thay đổi lần thứ 8, ngày 24/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;

Căn cứ Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 và Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Quận 1, TP.HCM), với sự tham dự của 17/478 cổ đông, đại diện cho 12.927.916 cổ phần, chiếm tỉ trọng 89,65% trên tổng số 14.420.000 cổ phần của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị (theo báo cáo số 81A/BC-HĐQT-SSC ngày 03/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 (theo báo cáo số 81B/BC-HĐQT-SSC ngày 03/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội Dung	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018
1	Tổng Doanh Thu	112.455	96.900
2	Lợi nhuận trước thuế	44.246	20.240
3	Lợi nhuận sau thuế	43.156	16.479

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100 %

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối trích lập, sử dụng các quỹ năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua Phương án phân phối trích lập, sử dụng các quỹ năm 2017 và kế hoạch năm 2018, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Năm 2017		Kế hoạch 2018
		KH	TH	
1	Lợi nhuận sau thuế	16,870,808,812	43,155,578,962	16,478,688,000
2	Các khoản giảm trừ			
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển			
4	Trích lập các quỹ:	1,400,000,000	1,687,250,000	1,416,000,000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			
4.2	Quỹ đầu tư phát triển		-	-
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1,100,000,000	1,500,000,000	1,200,000,000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HDQT + BTGD)	300,000,000	187,250,000	216,000,000
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ	15,470,808,812	42,962,964,795	17,649,652,795
5.1	Lãi/ lỗ lũy kế năm trước	1,494,635,833	1,494,635,833	2,586,964,795
5.2	Lợi nhuận còn lại	15,348,000,000	41,468,328,962	15,062,688,000
6	Cổ tức cổ đông	15,862,000,000	40,376,000,000	17,304,000,000
7	Hình thức chi trả	Tiền	Tiền	Tiền
8	Vốn đầu tư chủ sở hữu	144,200,000,000	144,200,000,000	144,200,000,000
9	Tổng số lượng cổ phần (đvt: cổ phần)	14,420,000	14,420,000	14,420,000
10	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư của chủ sở hữu	11.70%	29.93%	11.43%
11	Thu nhập một cổ phần (EPS)	1,170	2,993	1,143
12	Tỷ lệ chia cổ tức	11%	28%	12%

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 5. Thông qua Báo cáo về thực hiện chi phí hoạt động HĐQT, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2017 và Kế hoạch 2018 (theo tờ trình số 81E/TTr-HĐQT-SSC ngày 03/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo về chi phí hoạt động HĐQT, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2017 và Kế hoạch 2018, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2017		KH 2018	KH 2018/ TH 2017
			KH	TH		
1	2	3	4	5	6	7=6/5
I	CHỈ TIÊU					
1	Tổng doanh thu SXKD (xác định quỹ lương)	Tr. đồng	91,650	87,255	96,900	111.05%
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr. đồng	64,135	59,028	66,442	112.56%
3	Lợi nhuận trước thuế (xác định quỹ lương)	Tr. đồng	18,000	19,045	20,240	106.27%
II	CHI PHÍ HĐQT, ĐHĐCĐ VÀ BAN KIỂM SOÁT	Tr. đồng	332	288	332	115.42%
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	Tr. đồng	284	244	284	116.57%
	+ Thù lao HĐQT, thư ký HĐQT	Tr. đồng	144	136	144	105.88%
	+ Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	Tr. đồng	140	108	140	130.07%
2	Ban Kiểm soát	Tr. đồng	48	44	48	109.09%
	+ Thù lao BKS	Tr. đồng	48	44	48	109.09%
III	QUỸ TIỀN LƯƠNG CBQL					
1	Tổng số lao động bình quân	Người	4	3.25	4	123.08%
2	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	1,728	1,498	1,728	115.35%
3	Tiền lương bình quân	Tr. đồng	36	38	36	93.72%
IV	QUỸ TIỀN LƯƠNG NLĐ					
1	Tổng số lao động bình quân	Người	83	75	86	114.67%
2	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	9.322	7.503	8.297	110.58%

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý, của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc; thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2017.

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, kiểm soát về công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc; thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2017.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 7. Thông qua lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2018:

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018:

Đại hội thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 9. Thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp và mở rộng kho bãi (theo tờ trình số 84/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua:

1. Chủ trương đầu tư dự án nâng cấp và mở rộng kho bãi tại Trung tâm Kho vận Thủ Đức theo tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 với Tổng vốn đầu tư dự kiến: 661.000.000.000 đồng
2. Ủy quyền cho HĐQT Công ty:
 - Toàn quyền quyết định việc triển khai dự án “Nâng cấp và mở rộng kho bãi” theo từng giai đoạn, bao gồm và không giới hạn các công việc liên quan đến dự án như: quyết định đầu tư; phát triển dự án (bao gồm cả việc điều chỉnh quy mô dự án, chức năng công trình, tổng mức đầu tư...) và các công việc khác theo yêu cầu của dự án và theo quy định của pháp luật.
 - Căn cứ kế hoạch triển khai dự án, lập phương án nguồn vốn đầu tư trình ĐHĐCĐ quyết nghị dưới hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 10. Thông qua chủ trương thành lập Công ty liên doanh với đối tác nước ngoài (theo tờ trình số 85/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua

1. Chủ trương thành lập Công ty liên doanh với đối tác nước ngoài tại phía Bắc theo tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2018.
2. Ủy quyền cho HĐQT công ty phê duyệt báo cáo khả thi, tiến hành thương thảo với đối tác nước ngoài để thành lập công ty liên doanh theo luật định.

Tỉ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt: 100%

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 83/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kì III (2016 – 2021) như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần đồng ý	Tỉ lệ (%)
1	Ông Lê Văn Pha	12.925.792	99,98%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	12.925.792	99,98%
3	Ông Lê Minh	12.925.792	99,98%

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên Ban Kiểm soát NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 83/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kì III (2016 – 2021) như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần đồng ý	Tỉ lệ (%)
1	Bà Võ Ngọc Thủy	12.923.526	99,96%
2	Ông Bùi Viết Phú	12.923.526	99,96%
3	Bà Huỳnh Như Ý	12.923.526	99,96%

Điều 13. Thông qua số lượng, danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 83/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua số lượng, danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng Quản trị NK III (2016 – 2021) như sau:

1. Số lượng và danh sách ứng cử viên HĐQT NK III (2016 – 2021): 03 người
2. Kết quả bầu cử thay thế thành viên HĐQT NK 2016 – 2021:

TT	Họ và tên	Tỷ lệ Cổ phần đồng ý (%)
1	Ông Phạm Hoàng Hiệp	100%
2	Ông Bùi Viết Phú	100%
3	Bà Huỳnh Như Ý	100%

3. Kết quả bầu cử thay thế Chủ tịch HĐQT của HĐQT NK 2016 – 2021

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu đồng ý	Tỉ lệ (%)
1	Ông Phạm Hoàng Hiệp	Chủ tịch HĐQT	5/5	100%

Điều 14. Thông qua số lượng, danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế Kiểm soát viên Ban Kiểm soát NK III (2016 – 2021) (theo tờ trình số 83/TTr-HĐQT-SSC ngày 19/07/2018)

Đại hội thống nhất thông qua số lượng, danh sách ứng cử viên và kết quả bầu cử thay thế Kiểm soát viên Ban Kiểm soát NK III (2016 – 2021) như sau:

1. Số lượng và danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát NK III (2016 – 2021): 03 người
2. Kết quả bầu cử thay thế thành viên Ban Kiểm soát NK 2016 – 2021:

TT	Họ và tên	Tỷ lệ Cổ phần đồng ý (%)
1	Bà Nguyễn Thùy Dương	100%
2	Bà Đoàn Thị Giao Thuyết	100%
3	Ông Đỗ Đức Tuấn	100%

